

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: **84/2026/HS-ST**
Ngày 21-5-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lan.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hoà, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử số 1, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2026/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chá A H** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 06 tháng 3 năm 1977 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản P Kh, xã Mường L, tỉnh Điện Biên (trước kia là bản P Kh, xã N L, huyện M A, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chá Cháy D, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Hờ Thị N, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 02 năm. Ngày 11/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) tuyên xử phạt 05 tháng tù về tội: “*Xuất cảnh trái phép*”. Ngày 18/11/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xoá án tích; tạm giữ từ ngày 14/01/2026, tạm giam từ ngày 23/01/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Na Son, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Chá A H:

Bà: **Nguyễn Thị Thu H** - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 14/01/2026, tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản X D B, xã X D, tỉnh Điện Biên, thì phát hiện Chá A H đang đi bộ về phía tổ công tác có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu Chá A H đứng lại kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái H đang mặc 01 gói nilon màu đỏ, bên trong chứa 0,15 gam Heroine. Chá A H khai gói Heroine là của H, cất giấu để bản thân sử dụng, cụ thể:

Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2026, Chá A H gọi điện thoại đến số 0349014295 của Hờ A Ch, để hỏi mua ma túy, Ch đồng ý. Sau đó, H đi bộ từ nhà ở Bản P Kh, xã Mường L, tỉnh Điện Biên đến nhà Hờ A Ch ở bản Hua Pí, xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên. Đến nơi, thấy Ch đang ngồi một mình ở trong bếp, H hỏi và mua được của Ch 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu đỏ với giá 100.000 đồng. Mua xong, Chá A H cất gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà mở gói Heroine ra lấy một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, H gói lại như cũ rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 09 giờ ngày 14/01/2026, Chá A H đi bộ từ nhà đến khu vực bản X D B, xã X D, tỉnh Điện Biên để tìm việc làm thuê, thì bị tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra đã xác minh đối với Hờ A Ch, hiện Ch không có mặt tại địa phương từ ngày 15/01/2026. Số điện thoại 0349014295, thuê bao mang tên Lò Văn Đ, trú tại xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La, nhưng Lò Văn Đ không đăng ký và sử dụng số điện thoại này. Việc mua bán ma túy chỉ có Chá A H và Hờ A Ch biết, do vậy chưa đủ căn cứ để kết luận nguồn gốc số ma túy là của Ch bán cho H.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu đỏ được xoắn kín, mở ra bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng nghi Heroine; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, bên trong có sim điện thoại số: 0334931287, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật tài liệu còn lại hồi 18 giờ 30 phút, ngày 14/01/2026 xác định: Khối lượng vật chứng thu giữ của Chá A H là: 0,15 gam nghi Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 78/KL-KTHS ngày 21/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Chá A H có tổng khối lượng 0,15 gam là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSKV2 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo Chá A H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chá A H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Chá A H từ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng đến 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đỏ.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, bên trong có sim điện thoại số: 0334931287, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Chá A H: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Chá A H để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Người bào chữa đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, kèm theo sim số: 0334931287 cho bị cáo. Người bào chữa cho rằng, mặc dù bị cáo khai ngày 13/01/2026, bị cáo gọi điện thoại đến số 0349014295 của Hờ A Ch, để hỏi mua ma túy, nhưng quá trình điều tra Hờ A Ch vắng mặt tại địa phương, từ ngày 15/01/2026. Quá trình xác minh số điện thoại 0349014295, thuê bao mang tên Lò Văn Đ, trú tại xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La, nhưng Lò Văn Đ không đăng ký và sử dụng số điện thoại này. Do vậy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào chứng minh Chá A H đã gọi điện cho Hờ A Ch.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị HĐXX trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, kèm 01 sim điện thoại số: 0334931287 cho bị cáo Chá A H. Tuy nhiên, đề nghị của người bào chữa không có căn cứ. Bởi lẽ, quá trình điều tra xác định số điện thoại 0349014295 mà bị cáo liên lạc gọi đến để hỏi mua ma túy chủ thuê bao không phải là của Hờ A Ch. Nhưng kết

quả trích xuất dữ liệu điện thoại thể hiện các cuộc gọi phù hợp với thời gian bị cáo khai nhận việc liên hệ mua ma túy. Do đó xác định đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa vẫn giữ nguyên quan điểm, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 14/01/2026, tổ công tác Công an xã X D, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản X D B, xã X D, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Chá A H có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,15 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Chá A H đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

... c) Heroine, Methamphetamine, Cocaine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến Ch sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Xa Dung nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo pHi bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 14/7/2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 02 năm. Ngày 19/6/2008, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên) tuyên xử phạt 05 tháng tù về tội: *“Xuất cảnh trái phép”*. Ngày 18/11/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xoá án tích. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt Ch: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt Ch là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,12 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu đỏ là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, kèm theo sim số: 0334931287, tại phiên tòa người bào chữa đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị của người bào chữa không có căn cứ. Bởi lẽ, quá trình điều tra xác định số điện thoại 0349014295 mà bị cáo liên lạc gọi đến để hỏi mua ma túy chủ thuê bao không pHi là của Hồ A Ch. Kết quả trích xuất dữ liệu điện thoại thể hiện các cuộc gọi phù hợp với thời gian bị cáo khai nhận việc liên hệ mua ma túy. Do đó xác định đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại trên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với Hồ A Ch, trú tại bản Hua Pí, xã Mường Lạn, tỉnh Điện Biên, khoảng 40 tuổi là người đã bán ma túy cho Chá A H vào ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập để xác minh làm rõ, tuy nhiên, Hồ A Ch đang vắng mặt tại địa phương nơi cư trú không rõ đi đâu, làm gì. Ngày 10/4/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy tìm người số 2345 đối với Hồ A Ch. Tiến hành xác minh thông tin số điện thoại 0349014295, bị cáo Chá A H khai là của Hồ A Ch, kết quả không pHi thông tin số điện thoại của Hồ A Ch.

Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ hành vi của Hồ A Ch trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lò Văn Đ, trú tại bản Dồm, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La, là người đăng ký thông tin số điện thoại 0349014295 bị cáo Chá A H khai là của Hồ A Ch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định Lò Văn Đ không sử dụng số điện thoại trên, Lò Văn Đ không có mối quan hệ gì với Chá A H và Hồ A Ch, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý. HĐXX không xem xét.

- Đối với Chá A H sau khi bị bắt quả tang, Công an xã Xa Dung đã test nhanh nước tiểu của Chá A H, kết quả H dương tính với chất ma túy. Nhưng H không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 16/01/2026, Công an xã Xa Dung ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Ch, với hình thức Cảnh cáo đối với Chá A H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo **Chá A H** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Chá A H 03** (ba) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14/01/2026.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đồng, loại bàn phím số IMEL: 868572076976538; 868572077277530, bên trong có sim điện thoại số: 0334931287, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Chá A H.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 28/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 - Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chá A H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/5/2026)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên (PC04; PV06);
- THADS tỉnh DB;
- Phân trại tạm giam Na Son;
- CA xã Xa Dung, tỉnh Điện Biên;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang